

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY, THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một nă... 4 \$00	
Sáu tháng... 2 50	
Đổi chỗ ở... 0 \$20	
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một nă... 12 fr 00	
Sáu tháng... 7 00	
Mỗi số... 0 10	

Số: 478
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẼ TỰ SỞ

26 Avril 1917
6 tháng bè Annam
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de large. 1650
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi tho đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gởi cho mỗi cái bản để giá phân minh

MỤC LỤC

- 1 - CHUYÊN LÀM RUỘNG.
- 2 - ĐIỀN BẢO.
- 3 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 4 - LƯU-CHÂU CHIẾN SỰ.
- 5 - HỀP CHỨNG QUỐC GIÚP ĐỒNG-MINH.
- 6 - PHÁP VIỆT CÔNG GIA.
- 7 - KHÁC NHAU CÓ MỘT CHỆ THỜI TRẠNH NHAU BẮT QUẢ MẤY LỜI DẠI KHỜN.
- 8 - QUANG PHONG TỤC.
- 9 - MỘT NGƯỜI RẰNG-SI.
- 10 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 11 - ANNAM NHỚT THỜI CHỈ.
- 12 - TRUYỀN XỬ LỄ.
- 13 - TỖ ĐO ĐIỀN ĐĂNG.
- 14 - SỰ XUẤT TÂN KỸ.
- 15 - BÀI BỐ CHƠI.

Chuyện làm ruộng

(Causeries sur l'Agriculture)

Bài bản về việc học hỏi còn dài, nay Bồn-quan xin hườn ra ít kỳ để đem « chuyện làm ruộng » là một bài bản về việc nông thương công nghệ, đặt ra có câu vấn-đáp ai nghe cũng hiểu văn chương dễ dàng; tuy chốn thành thị không hay nghe nói đến cuộc cày sâu cuốc bẫm, nhưng mà ở miệt đồng bãi, có nhiều người mua báo Lục-tỉnh-tân-văn, cho nên Bồn-quan tưởng cũng nên chăm lo về những khán quan qui bản ấy nữa, vậy Bồn-quan xin đăng báo như sau đây.

Đã mấy tháng nay, tôi lại thăm một người bạn cũ ở nhà-quê. Bạn tôi đã có tuổi mà gia tư cũng khá, trong khi trò chuyện, thì bạn tôi hỏi làm đều tự-nhiên và lý-thứ lắm. Hiềm vì một nỗi bạn tôi sanh trưởng ở nơi thôn-giã, học vấn hẹp hòi, thấy tôi làm thông-ngôn thì coi là danh giá lắm, lại thấy tôi sang học tại trường Canh-nông bên Pháp ba bốn năm trời, tưởng là thần-thành lắm rồi. Nhưng có biết đâu, khi tôi ở Pháp về, cha tôi nghèo, một mẫu đất không có, song không ưng cho tôi đi làm công tại nhà canh-nông nào cả. Và lại lúc ấy người Pháp chưa có khai khẩn những nơi đồng-điền, mà bấy giờ nhơn có kỳ thi thông-ngôn, vậy tôi theo ý cha tôi mới xin vào ứng thi. May tôi được đỗ đầu thì nhà-nước bỏ ngay. Hồi đó, chỉ tôi lại mong mới thi lên chức huyện, thiết tưởng cũng không còn chuyện qua nghề gì hơn nữa. Nhưng vẫn tiếc rằng không theo được chủ ý mình trước, là về canh-nông tại nơi thôn-giã ăn ở sung sướng, công việc ừ do một mình không hề lụy gì ai cả. Thời thi gặp sao hay vậy, cũng như câu phương-ngôn đã nói: « Con đẻ buộc đầu, thì ăn cỏ đầy ». Nay tôi

đang làm thông-ngôn, sau rồi cũng lên được chức huyện, như vậy bạn tôi cũng đã lấy làm sang trọng lắm rồi.

Khi tôi lại chơi, thì thấy bạn tôi đang mắng người con trai cả. Nhưng tôi xem ý người con ấy tuy là sợ cha đứng nghe, mà trong lòng thì không phục lời cha là phải.

Ông già vừa thấy tôi đến mừng rỡ mà hô lên rằng: May quá! tôi vừa kể chuyện bác đề làm gương cho thẳng con của tôi. Như bác, nay mai được lên chức huyện, chắc được phu công phụ mẫu đã chịu tốn kém cho ăn đi học. Còn thẳng con tôi ăn học tốn kém biết bao nhiều tiền ở trường đại-tập Chasseloup-Laubat, thẳng chap vừa rồi mới thi được bằng cấp tốt-nghiệp. Nay lại không chịu đi làm thông ngôn như mọi người khác. Mà khi nó mới được bằng, cấp lại gặp ngay được kỳ thi thông-ngôn thì-sai, tôi đã bắt nó đi thi. Nhưng thi bây giờ khác hồi trước. Trước bác đi thi thì được chấm đặng trên những sáu mươi người, vì lúc ấy chấm đầu một nghề làm việc Bu-rô các số. Tôi thiết tưởng bài bác nghề làm thông-ngôn là điều không phải, bởi vì thông-ngôn chính là người của nhà-nước.

Đó, bác xem con tôi nó như vậy. Còn như tôi, thì khi nó còn đi học, mong năm ngày tết nào tôi cũng kiếm cặp gà hoặc đồ thượng-tân mà đi lễ thầy giáo; vậy mà nhiều khi nó lại gạt đi nói rằng làm vậy là trái ý thầy giáo rồi phân giải lẽ nê kia. Nay nó lại không bằng lòng đi làm thông-ngôn. Vậy thì chẳng biết nó toan làm gì? Nó nói chỉ muốn về quê trồng nom|giúp đỡ công việc cho tôi, nhưng tôi còn mạnh, không phải cần đến nó nữa. Nên tôi muốn cho nó làm anh nhà-quê, thì đã không cho nó đi ăn đi học, tốn kém bấy nhiêu tiền của.

Sau nữa, tuy nó đã đỗ tốt-nghiệp, nhưng nghề làm ruộng cũng chẳng đời nào rành bằng tôi được. Thiết là nhà tôi vô phúc bác a, con lại không nghe lời cha. Mà mẹ nó lại bình nó cho nó là phải, thì nó còn nghe gì tôi nữa. Khi nó còn nhỏ, mà mẹ nó cứng, thì cũng còn khá, nay đã lớn rồi mà cũng cứng như thuở bé, thì còn gì lệ hơn nữa. Con có bằng tốt-nghiệp, mà lại muốn giữ ở bên mình để cho các đời làm anh nhà-quê, bác tình vậy có giận không? Tôi nghiệp quá, tôi nóng nảy mà với giận quá, xin bác tha lỗi cho tôi. Ta bảo lấy rượu chi, uống với nhau chơi:

Bếp ơi, đem mấy cái ly, và chai rượu bia ra đây, đáng lẽ tôi mới bác xin áp-sanh, nhưng nay nhà-nước cấm rượu đó, ai cũng nói rằng chức lương trở lên mới được uống thứ rượu đó.

Ông nói điều tôi đó à? Tôi coi ông bây giờ đã người giần rồi da. Trong khi ông giận thì câu con ông có dám cãi lại ông đâu, bà cụ cũng không có mặt ở đây mà bình cậu ấy. Chắc hẳn không ai cãi lẽ gì lâu, mà làm ông phải nổi thêm cơn giận.

— Phải, bà nó đi thăm một người chị em bạn, hai bữa nữa mới về. Chắc khi trở về thấy bác ở đây thì cũng lấy làm vui mừng lắm. Vậy bác ở đây chơi với chúng tôi vài ba ngày, cũng là người cựu hàng xóm

láng giềng với nhau thì có ngại gì? Và lại bác còn được phép nghỉ đến tám ngày nữa đó mà! Đó cũng là một điều quyền-lợi về phần các ông thông dầy. Thôi, chẳng nói dằng-dai gì nữa, bác lại chơi đây, nhơn bác dạy bảo thẳng nhỏ tôi, để mở mắt cho nó.

Cũng được, nhưng tôi lại e rằng không được việc cho ông: Bởi vì tâm sự của tôi trước kia cũng ham về việc làm ruộng. Nhưng nay bỏ làm thông-ngôn thì tôi cũng không lấy làm phân nản cho lắm. Nhờ trời sau này lên được chức huyện, chắc người được nóng nổi khó khăn ngày nay. Nói của tiền tôi, thì nghề thông-ngôn đâu có danh-giá, song nếu tôi có ruộng nương, hoặc kiếm được tiền làm ruộng, thì còn thích hơn, chắc không đời nào chịu làm nghề này.

— Con ơi, đừng nghe bác nghe, nói kỳ a. Bác nói đùa đây. Bác ấy ra điều bây giờ gần có danh-giá sang trọng thì nói như vậy, nghĩa là có ý tỏ rằng công danh tự-nhiên mà được, chứ có cầu cạnh gì đâu.

— Không phải vậy, ông á. Giả sử sau này tôi được lên chức huyện thì cũng lấy làm vui vẻ vang, nhưng có ruộng nương cây cấy mà được thịnh vượng thì lại lấy làm càng về vang hơn nữa.

Còn nữa

ĐIỀN BẢO

(Dépêches)

Mặt trận Langsa

13 avril 1917
Truyền tin Langsa: Ở phía Nam Oise súng pháo thủ của ta bắn tan rã máy nối trần thế của A-lo-mán. Tại phía Đông Coucy và tại mé tả ngạn Ailette, quân nghich bắn phá các trận thế của ta.
Tranh đấu xich-qui Neuville-Magival, tại mé tả ngạn Meuse, trong đờng về Bethineourt, súng đại-bát của ta bắn nát tan một cái xe lửa.

Thủy lôi phục

Tin ở Hoa-thanh-đồn: Chiếc tàu « New-York » bị đụng một cái thủy lôi phục, bỏ hành đều cứu khỏi, chẳng hại chi cả. Chiếc tàu ấy đang kiểm thế mà trở về.

Mặt trận Ang-lê

Ông Sir Douglas-Haig cho hay rằng thế trận càng ngày tấn phát, tùy theo cái đồ trận. Bình ta đoạt lấy làng và gò cao Mouchy-le-Preux và La Bergère. Bình ta tấn phát cả mặt trận.

Lời tặng của Đức Giám-quốc

Đức Giám-quốc Poincaré gửi lời tặng đức vua Georges về việc bình Ang-lê tấn phát, ấy là điếm cả tháng.

Dấy loạn tại Bun-ga-ri

Tin ở Salonique: Điện báo Reuter cho hay chắc rằng nhơn dân dấy loạn trong

niều tỉnh Bun-ga, như là tại Sofia, việc ấy bởi sự tàn bạo của A-lo-mán mà sanh ra. Linh pháo thủ A-lo-mán bắn vài về đăm đăm. Trong đám quân lính Bun-ga chạy theo há tánh bị binh cũng nhiều.

Tại Brêsil

Tin ở Rio-de-Janeiro: Sứ-thần A-lo-mán đã lãnh đặng giấy thông hành rồi, nhưng mà chẳng xuống tàu trước ngày 18, vì còn đợi linh. Điện báo Reuter nói rằng chánh-phủ Brêsil mới mở một toán binh đặng gọi qua phía Nam là nơi quân A-lo-mán ở rất nhiều.

Phi trưởng Huê-kỳ

Tin ở Hoa-thanh-đồn: SE có một đạo phi-trưởng Huê-kỳ sẽ qua đánh tại Pháp-địa.

Tại nước I-pha-nho

Tin ở Madrid: Tuy là A-lo-mán cứ hèn dữ mãi và xin thứ tội hoai, mà lại cứ bắn chìm tàu I-pha-nho luôn luôn, nên làm cho cả nhơn dân đều nổi xung. Cả thấy đều tinh phải ra tay mà trừ hại ấy. Chiếc tàu Fulgencio bị bắn chìm, bè bạn đều cứu khỏi và chở đến Nantes.
15 avril 1917.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa đê ngày 13: Tại phía Nam Saint-Quentin, tuy là binh nghich

chống cự lại dữ tợn mặc dầu, binh ta lấy chông đóng nhiều đường chiến hào ở chính giữa Somme la Fère, và Saint-Quentin, và bắt đứng tù binh dần về và đoạt được súng liên thanh; binh ta tấn phá tại phía Đông Coney la Ville. Quân nghiệp đánh hai trận ở trung miền Verdun nhưng vô hại.

16 avril 1917.

Binh Langsa cử đại tặc

Truyền tin Langsa: Binh ta từ đó các nơi địa trận mà ta mới lấy được ở chính giữa Saint-Quentin và Oise; binh ta, thắng tại phía Đông Bắc Quincy mãi; súng pháo thủ của ta bắn phá mấy nơi cố thủ của A-tô-mân ở Saint-Gobain và rừng phía trên Coney. Điện báo Reuter nói rằng quân A-tô-mân rút binh đóng dài trong miền phía Nam Lens là nơi thường hay có đám lửa cháy, và bị nó phá ở sau đường trận của quân nghiệp. Ở tại Lens có nhiều khi thấy lửa cháy.

Chánh phủ Tàu sửa soạn vào cuộc chiến tranh

Tin ở Bắc-kinh: Chánh phủ Tàu đánh giầy thép cho các quan lính tâu ra ba điều mà Tàu phải vào cuộc chiến tranh.

Chi muốn trọn thặng

Tin ở Pétrogad: Các vị đại biểu của các hội thơ và lính nhóm lại, phần nhiều muốn phải đánh giặc nữa cho đến thắng mới nghe, có một vài người muốn tính giải hòa nhưng mà chẳng ai thêm nghe.

Tại Huế-kỳ

Tin ở Hoa-thành-đốn: Ông Wilson có cố gắng với cả thầy dân Huế-kỳ, đơn ông, đơn bà, con nít, phải đóng tâm hiệp lực mà bảo thủ quốc dân đang thắng mới các tự chủ trong toàn cầu. Ngày nay đã đến lúc rồi nên ta phải đều đồng tình mà cử đại sư. Ông Wilson lại có lập ra một cái hội để mà thông tin cho bà tánh biết các việc về binh gia.

Tại nước Rút-xi

Tin ở Pétrogad: Ông hoàng Alexieff đang cư lăm Đại thống soái thiết Hộ.

Nước Ô-trích cứu hòa

Tin ở Amsterdam: Chánh phủ Ô-trích ra lệnh cho dân lời khai như vậy. Ấy là từ đầu của hòa với nước Rút-xi. Theo việc từ đây của dân Rút-xi hôm ngày 10 avril, thì Đức vua muốn một việc hòa bình có lợi cho mình. Chánh phủ Ô-trích và Hồng-gá-ri nói rằng lợi của chánh-phủ xin thì không ăn nhập chi với máy lời của nước Rút-xi (ngà la tự) với nước Rút-xi xuất trận vì tự do của bà tánh. Ấy vậy chẳng có công trở với việc bán tình em với các trung-quốc và Nga quốc, như là hoàng đế Ô-trích đồng tình với các nước giao thiệp với ngà, mà nước xin hòa bình và giữ tình liên lạc với Nga-quốc.

Quần giả mang

Người ta nói rõ rằng rừng quân A-lô-mân đem các quần lính từ trận hoải chiến địa về mà rắng ra đầu, nướ sỏi trong 8 giờ đồng hồ.

Bấy lâu ta thường nghe nói, những ông quan nào há lam cũng ở ăn chầu ông bạc với nhơn dân thì nên rằng ông ấy ép dân cho ra mồ, đến ngày nay mới thấy rõ ràng quân A-lô-mân độc ác cho đến nấu người cho ra mồ. Như thế thì là lòng gan dạ sắt nào mà chẳng gớm ghê.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echo)

Mồ bạc

Tại xứ Kiao-kia, (bên Tàu) có hai người tên là Wang Pé Tchou và tên Léo-Sin-yé, hồi tháng rồi đây tìm được một cái mồ bạc trong miền Tô-the và Eul si-kô cũng về địa phận ấy.

Mồ bạc đây có thể lớn lắm nên chúng nó mua miếng đất thuộc về của tên Lio-tchou-Yan dựng má khai phá, và tin chắc lấy cũng được 50 ngàn cân bạc.

Chúng nó muốn kêu hùn, mỗi phần một ngàn đồng. Lại nghe nói rằng

chúng nó có về một cái bóng-đồ dựng gọi lên quan tỉnh mà xin khai khoáng.

Mặt trời có hai tai

Mới mấy ngày đây ở Ky-liou (bên Tàu) có xảy ra một việc dị thường, hôm ngày 3 táy. 7 giờ sớm mai khi mặt trời vừa mọc lên thì người ta thấy bên tả và bên hữu mặt trời, hai cái mặt trời nhỏ khác.

Và lại ở phía đông thấy có hai đường ánh sáng, giới khắp đầu đất. Thiên hạ thấy vậy đều lấy làm lạ, chính có một ông già nọ nói: "Ấy là hai cái lỗ tai mặt trời" điềm đó chỉ rằng sẽ có việc hại to cho quân gia. Có kẻ lại nói ấy là cái điềm dịch khi.

Súng kiêu mới của Nhật-bôn

Quan báo của Nhật-bôn cho hay rằng quan phó lãnh binh Kijiro Nambu mới bày ra một thứ súng kiêu mới, ông này đã bày ra nhiều thứ binh khác rồi. Cây súng mới đây bắn mạnh, mà đi xa và lại dễ dàng lăm lăm.

Đang lúc này quan phó lãnh binh Nambu sang qua Âu-châu, coi thử các thứ binh khí của Đông-minh dùng để có ý sửa lại máy móc theo súng của ngài mới bày ra đó.

Việc sở phí và thiệt hại trong một trận thủy-chiến

Bấy lâu ít ai hay tìm kiếm mà biết trong một trận thủy chiến sở phí cũng là thiệt hại là bao nhiêu. Nay có Nhật-bào Tit-bits mới tính ra như vậy: Tiền sở phí trong việc than củi, súng ống thuốc đạn, tàu chìm hay là hư hại phải sửa lại, tính ra trong một giờ đồng hồ 250 triệu. Nhật-bào ấy đo theo trận thủy-chiến Jutland đánh nhau sáu giờ đồng hồ, tổn hao cả thủy quân ngàn rưởi triệu (1.500.000.000 quan tiền).

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Autour de la guerre)

Sự tổn hao trong hai năm giặc

Trong hai năm giặc Đại-pháp xài hơn 49.000.000.000 việc tổn hao ấy chia ra như sau này:

	Xài về binh gia	Xài các việc khác	Tổng cộng
Năm đầu	15.250 triệu	4.900 triệu	20.150 triệu
Năm sau	23.852 "	5.380 "	29.232 "
Cộng:	39.102 "	10.280 "	49.382 "

Tiền cấp dưỡng của mấy người góa phụ cùng là mồ-côi chừa từ tại chiến địa

Mấy trang góa phụ cùng trẻ mồ-côi con của những tay chiến sĩ nào từ tại chiến trường, từ vì việc binh gia cùng là vì binh truyền nhiệm ở ngoài chiến địa, thì mới được phần cấp dưỡng, chớ như mấy đứa cháu thì được phần phụ cấp mà thôi.

Tiền cấp dưỡng trong lúc này của ai cũng như này chẳng kể con cái để tại nhà nữa. Chánh phủ cũng muốn cứu các việc ấy lại nhưng mà chưa định được. Trong lúc này hệ trang chiến sĩ nào từ trận, để vợ và con một đứa hay là nhiều đứa, thì tiền cấp dưỡng cứ chia ra làm hai, phần nửa thì cho trang góa phụ, phần nửa thì cho trẻ mồ-côi. Nếu trẻ mồ-côi chết đi hay là lớn tuổi rồi thì tiền cấp dưỡng để trọn phần cho người góa phụ, còn nếu người góa phụ ấychết thì tiền ấy để lại cho trẻ mồ-côi.

Tiền cấp dưỡng định tùy theo chức lớn nhỏ như sau này:

CHỨC PHẬN	CHẾT VI BINH	CHẾT VI THƯƠNG TÍCH
Thống-soái (de division)	3.500 quan	5.250 quan
Thống-soái (de brigade)	2.667 "	4.000 "
Quan năm	2.000 "	3.000 "
Phó quan năm	1.667 "	2.500 "
Quan tư	1.333 "	2.000 "
4 ^e échelon	1.300 "	1.950 "
3 ^e "	1.233 "	1.850 "
2 ^e "	1.167 "	1.750 "
1 ^{er} "	1.100 "	1.650 "
4 ^e "	1.100 "	1.650 "
3 ^e "	1.050 "	1.575 "
2 ^e "	1.000 "	1.425 "
1 ^{er} "	950 "	1.400 "
Adjutant chef	700 "	1.050 "
Adjutant	650 "	975 "
Đội bốn	600 "	900 "
Đội nhì	550 "	825 "
Cai	450 "	675 "
Lính	374 "	563 "

Mấy trang góa phụ cùng là trẻ mồ-côi của các chiến sĩ nếu kiếm giấy tờ cho đủ mà gửi đến số Lương-hương đảng xin lãnh phần cấp dưỡng.

HIỆP CHUNG QUỐC GIÚP ĐỒNG-MINH

(L'entrée en conflit général des Etats-Unis)

Bên-quân xin dâng báo một bài diễn-thuyết của thầy Đặng-văn-Chiêu đọc tại trường tỉnh Châu-độc trong ngày lễ mừng nước Huế-kỳ vào cuộc chiến-tranh theo phe Đông-minh.

Hiệp chúng quốc, đã giầu lại mạnh, Sự văn-minh, kíp sánh chớ hạng. Mỹ-châu chiếm cứ ở an, Vui chơi sướng sướng vãng như tiên.

Bê tranh đấu lợi quyền lột bọc. Ông Wilson, Giám quốc đương thời.

Từ ngày giặc Âu toi-bời, Huế-kỳ buôn bán chất lời muôn xe.

Lòng nhơn đức, hay nghe đờn phi; Thương Đông-minh, giận bấy An-miên.

Đức tàu, mộ linh lân-xân. Chiến trang rồi sẽ cho bằng người ta.

Tình thương mến Langsa không moi.

Ơn xưa, tuy chẳng nói mà ghi. Nhớ ngày dựng nước Huế-kỳ.

Nhờ ai giúp đỡ bù chi hết tâm. Một trăm năm bốn năm về trước,

Người chưa hay, và nước chưa yên. Hồng-mao cai trị khắp miền,

Nặng nề thuế khóa, nên phiền lòng dân.

Hoa-thành-Đốn, (1) lấy lừng khờ nghĩa,

Quyết định gầy bốn biển nên nhà.

Phan-Linh (2) đến viện Langsa, Ông La-phay-Dết mới qua hiệp tài.

Đánh mấy trận trong ngoài trận thặng; Xứ Huế-kỳ rầy dựng tự do.

Anh hùng sự nghiệp nên tro, Cái công Pháp-quốc hằng lo đến bời.

Nay súng nổ, sắt sỏi Âu-địa, Lừa bảo hùn một phía nên ghê:

Đức binh cứ giữ miệng nghe, Bần tâu buôn bán đi về hiềm nguy.

Tìm thủy đình bản trung khắp biển, Dân Huế-Kỳ, mỗi tiếng khuyến cang.

Ưc lòng mới hiệp một trang, Cùng Đông-minh diệt bạo tàn cho hơ.

Trước là, trả công ơn Pháp-quốc. Sau binh yên trời đất bốn phương,

Kẻo hầu tiện việc mồ mang, Ngờ ba năm giặc khốn nạn con dân:

Bởi vậy, ta cầu mừng vui chúc, Cho Huế-Kỳ binh lực vững bền.

Langsa, công trận mau nên, Ngó lo dạy dỗ, bôn mình đồng thống.

(1) Washington. (2) Franklin.

Giống văn-minh gieo trồng Nam Việt, Giống Lạc-long học biết đủ nghề.

Về khôn, cang học, cang xuê, Phải lòng tôi chủ một bề yên vui. Tỉnh Hiệp-chúng nghĩ thời bất ngát, Nghìn năm sau ghi lại sách xa. Hồi trẻ; con cháu nhà ta, Mấy năng nhắc nhở như là người ơn. Rằng: چرا giúp trong con giặc già. Có mấy ai, giữ dạ vẹn nghi? Thầy dạy pháp hiệp Huế Kỳ, Vì ơn, vì nghĩa, lại vì muôn dân!

ĐẶNG-VĂN-CHIÊU

Pháp-việt công gia

(Le Réseau de maisons de tous franco-indi-gènes, son rôle d'éducation économique et technique)

Bài diễn thuyết của ông Lê-văn-Trung

Giữa Hội-đồng Chánh-phủ Đông-dương, trước mặt quan Toàn-quyền Albert Sarraut tọa chủ (Mars 1917)

Các ông,

Tôi ra đây thấy mặt đôi lời cho ca đồng bang mà tận tình cảm tạ quan Toàn-quyền đại-thần đã hạ cố lo cho cuộc sanh nhai trong bôn-địa được thanh phát.

Chúng tôi hết thấy là thân dân sự thứ Đông-dương ngày nay mới hay rằng cuộc tấn bộ trong đường sanh nhai chúng tôi đã muốn trẻ đang buồn đàng tiếc mà đó là chánh cuộc đại ích lợi cho nòi giống chúng tôi ngày nay. Khắp nơi ngoài Bắc-kỳ, tại Trung-kỳ, cũng như ở trong Nam-kỳ, ở Ai-lao cũng như tại Cao-miêng, chúng tôi coi đi coi lại chẳng có cuộc đại thương nào, chẳng có cuộc kỹ-nghệ nào xứng đối với đồ thổ sản vô cùng của bôn-địa.

Các ông, xin hãy cho phép tôi phân hết lời, cái nguyên-ly, cái chánh gốc sự chậm trễ ấy là bị các việc thăm minh mông - đầu có nhiều đứng hảo tâm đã tận tâm kiệt lực mà lập cũng chẳng nổi - các việc sâu ấy nay hồi còn chia rẽ người Langsa và người Annam không hiệp được, chẳng phải hằng có ấy còn rằng ràng trước mắt ta vì bởi trong bôn-địa chưa lập được hội buôn hay là hội kỹ nghệ nào gọi là hội Pháp-việt chung nhau sao? vậy thì ta hãy việc xem cho thấu đáo những cơ tích tư cách vô thường và bất biến ấy: Trước hết là vì người Langsa chẳng rõ biết người Annam bản sắc - tôi để ý riêng nơi chữ "Annam bản-sắc" - sau thì các ông đại phú gia Annam phần đông là chủ điền chỉ có quyền luyến với các viên-quan ở chừ tỉnh (như quan Tham-biện, quan thương-chánh, quan Tòa v.v. Quả thật rằng đầu mà các ông ấy tận tình giúp sức, thì các ông - vì có việc bôn phần riêng của các chức sắc ấy - bắt quả được giúp chút đỉnh chớ không giải được cho hết các vấn đề sanh nhai đâu. - Như là tại Nam-kỳ. - là xử số của tôi nên tôi tưởng tôi biết rõ lắm - vốn liếng của các ông phú gia Annam tiền tản để dành - thì vốn liếng ấy mỗi năm, tổng cộng lại được bạc ức bạc triệu đất cả. - Đây có quan sát rệt dưới Nam-kỳ là ông Rivet sáng long mà chứng lời tôi nói là lời chơn thật.

Các ông, vậy thì phải liệu làm sao mà trừ cái việc trầm trệ hay gần những mới thế ấy? Phải lập nên chữ tin mà thôi để làm nên việc giao thiệp.

Có lẽ các ông cũng tưởng như tôi

ràng đầu lập ra n...
đó mà g...
Duy có...
được: -...
khá đi...
đôi bực...
nhau th...
đường k...
thét lư...
thông lư...
thi bầy...
cho mồi...
gần qu...
vết m...
bất m...
đây sự...
càng đư...
Tư ng...
đánh r...
thần th...
vừa tện...
thứ làm...
rất mau...
xin tôi đ...
đứng ra...
Cộng đ...
cho dich...
vấn-đề n...
hộ thày...
có bề l...
Á-đông...
Thiệt...
nhóm n...
không n...
các vãn...
bản, nh...
việc rấ...
kỹ-ngh...
thôi ph...
lời này.

KHÁC NH...
TRA...
Có l...
vận chi...
nơi minh...
Nếu n...
chàng, l...
trời có...
lớn khi...
vậy khi...
hoài, ai...
phải ai...
Phải biết...
nơi ta...
nơi trời.

Một...
Mặt b...
làng chơi...
nhân nh...
tiếng th...
thiếp, thi...
hồ người...
trường cũ...
Di ghe...
con nh...
nhà mà...
cho an...
rách, r...
lẻ.Thiếp...
tiếng ng...
hương b...
xương b...
nên lòng...
đến trời đ...

ràng đầu dùng bài diễn thuyết, đầu lập ra những tờ châu tri cũng chẳng đủ mà gây nên chữ tin ấy đâu.

Duy có phương này mới tới cùng được: **là từ ngày mai — chẳng khá điên tri — phải lập thế nào cho đời bực con đảng lưỡng quốc cùng nhau thường ngày giao thiệp.** — đương kim, chúng ta có sẵn đường thét lộ hóa xa, cùng là đờng sá để thông lưu xứ này qua xứ khác. **Vậy thì bầy giờ đây ta phải lập hội để cho mọi người giúp mặt nhau và gần gũi nhau.** Chúng ta phải bắt một cái cầu cho rộng to và cho vững chắc ngang qua các vực u-minh đây sự tin lầm tưởng sai nó ngăn cản đường lối đó...

Từ ngày tôi ra ở Hà-nội đã một tháng rồi, có nhiều quới-viên Bắc-ky đến thăm tôi ban lập một phương vữa tiện vừa đỡ số, ngộ hầu đem hai thứ dán gần gũi nhau mọi bề và lại rất mau chóng. Các quới-hữu ấy đã xin tôi đến ngay trong thế hôm nay đứng ra thay mặt đời tôi giữa hội Công đồng chánh phủ mà giảng luận cho đích xác về cái vấn-đề này là cái vấn-đề nhà-ở nước Bảo-hộ và dân bảo-hộ thấy đều gọi là vấn-đề quang hệ cho bề hậu nhựt của nước Pháp bên Á-đông.

Thiệt tôi cũng rõ biết ở trong buổi nhóm ngoại-lễ, thì theo thói quen không nên bàn đến việc chi ngoài các vấn-đề đã đặt ra trước cho hội bàn, nhưng mà việc tôi nói đây là việc rất đại ích cho cuộc nông trường kỹ-nghệ, cho nên việc bần phận buộc tôi phải ra đây mà trình trong những lời này.

(Sau sẽ tiếp theo)

KHÁC NHAU CÓ MỘT CHỮ THỜI TRANH NHAU BẤT QUÁ MẤY LỜI ĐẠI KHÔN

Có lắm kẻ nói rằng không thời vận chi cả, mọi việc hư nên đều bởi nơi mình.

Nếu nói như thế tôi sợ lắm đi chăng, là vì bề trái đất xây văn, thì trời có khi hôm khi sớm, nước khi lớn khi ròng, con người cũng khi vậy khi khác, chẳng có ai giàu, ai nghèo, ai khó khổ mãi, và cũng chẳng phải ai giỏi lắm nên, ai dở lắm đâu. Phải biết rằng việc giỏi dở thì bởi nơi ta, chứ như việc hư nên thì bởi nơi trời, nên có ngữ Langsa có nói:

L'Homme propose, Dieu dispose, và sách Tàu có câu: Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.

Nếu chẳng có thời vận, thì văn chương cái thế như Đức Khổng-tử, sao con mang ách nơi nước Thái nước Trần; võ lược siêu quần như ông Thái-công sao còn ngồi cầu nơi sông Vị. Nên đoán chắc rằng người sanh ra việc bại thành phải do nơi thời vận, như ông Lữ-mông-Chánh lúc thời chữa thông, con tôi chẳng no lòng, áo tôi không ấm cắt, kẻ chê, người ghét, ngài còn nói ấy là: *Thời giả vận-giá*, đến sau văn đã đạt, giàu sang bốn bề, người khen, kẻ tặng, ngài cũng nói: *Thời giả vận-giá*; còn như ông Tôn-tư-mạo là tởng y, lúc không thời cho uống hoai-sơn còn giết người, đến con vận đạt, dùng nước lá cũng cứu người đang thay.

Thế thì công nghĩ rồi, một kiếp sanh con người may may rủi rủi xen kết lại biết bao nhiêu lần, như hôm qua mới thấy người ở nhà nông cao cội cá, ngựa xe ngã ngửa mà nay trên chui trổ lúi, ngũ miếu ngũ đình; lại còn có kẻ ngày nay áo chẳng lành, cơm chẳng no bị người khinh bỉ, mà ngày mai kho đầy lúa, tù đầy tiền, chúng lại kính yêu, thế thì có phải tại chữ vận thời, gây ra cuộc đời đổi vậy chăng.

Nên nhằm cuộc dinh hư tiêu trường cũng lẽ thường, chớ gặp thời thế mà ý mình thái-thảm, vì sự vật biến thiên rồi, thì người khinh bỉ lại bởi người, phải nhớ rằng: *Ở đời ai qui bằng sen, quan yểu dân chuộng rừ bên cũng quàng.*

Còn những người gặp lúc thời sui vận ứng thì cứ tùy theo thời thế mà làm, mà giữ cho tròn bổn phận, đừng thấy hồi đen mà ngã lòng rùng chí, phải có lòng nhậm nại đang chờ ngày vận vậy với non sông, trời những ai rằng: Rằng nọ không xứng, chừng mai mới thành rồng rồi sẽ biết.

Nên tôi xin khuyên bạn thanh-niên, đừng thấy giàu sang mà mê đắm, mà đừng thấy nghèo khổ để dui. Phải nhớ rằng mọi việc đều do nơi Tạo-hóa, bởi vậy cho nên: Con trí rậm chơn mới đi mau không bằng con rắng; con già nhiều lông mà bay cao không bằng con chim, con ngựa sức đi muôn dặm không ai cỡi làm sao đi đến; con người đầu có chi

ven mây không vận cũng làm gì! Ấy vậy ở bổn phận mà giữ cho tròn là hơn, còn việc bại thành phú cho tay Tạo-hóa.

TRẦN-VĂN-MICH.

Gương phong tục
(Les Mœurs et Coutumes annamites d'après les proverbes)

(tiếp theo)

79. Chồng em nó chàng ra gi, bài cao tứ sắc nó thì chơi hoang; nói ra xấu thiếp hổ chàng, nó giận nó phá tan hoang cửa nhà; nói đây có chị em nhà, còn năm ba tháng thóc với một vài cân bông, em bầu đi trả nợ cho chồng, giàu ăn khó chấy cho há lòng chó g con: đáng eay ngậm trái bòn-bòn, cửa nhà, gia thế, chồng con kém người; nói ra sự chị em cười, con nhà gia giáo lấy phải người đàn ngu; rỗng vàng tằm nước ao tù, người khôn ở với người ngu iạng mình.

Làm thân người chồng, say mê có bạc, để vợ phải than thở những lời như vậy, sao không biết then với đòn ba, nhưng cũng may lại được người vợ con nhà, nếu nó có ngành mặt làm thinh, thì cũng chôn chôn vào cùm đã sớm.

80. Bà dỗi cho chí bà cai, bà nào hay đó chứ, rưng đó ngoài vậy trong.

Đồ ngoài vậy trong, là nói quân áo rách rưới, không đủ che thân, xem ra những kẻ đánh xô-đầu sự này thì quả nhiên như vậy, có một đồng ăn ba mươi sáu đồng, lẽ nào chẳng ngớt, song trong ba mươi sáu mất giữ một mặt, lẽ nào không thua, nay đoán mộng mai đoán thơ, càng mong càng thơ càng chết, trước đanh to sau đánh nhỏ, đầu to đầu nhỏ không thua, đười tự háng rau hàng vàng, trên đống cá bà lơ, rõ ràng nó lừa trước mắt, thế mà vẫn lán lung vào, chẳng qua là tham thì tham, có nghĩ đầu đom đò ngon tre, buồm vịt trên trời không bao giờ được, bài này không phải là lời thanh lịch, nhưng mà là một vị thuốc chữa bệnh thời chứng rất cần, nên chép vào đây xin để ai ai cũng nhớ.

Nên ra thì hóa từ linh, chẳng nên thì lại nằm đình Cồ-Lư-rung.

Đình Cồ-lư-rung ở bờ sông Tô-lich Hanoi, là nơi khuất khoắn, thua bạc vào đây, chừng muốn hiệp cảnh với quan viên Cồ-lư-rung.

TIẾT THỪ MƯỜI LAM ĐI BỆM TRỘM CẤP.

81. Chồng chánh như nón không quay, như thuyền không lái như ai không chồng; gái có chồng như gáo đeo cò, gái không chồng như ván gỗ long danh, ván long danh con chửa được, gái không chồng chạy ngược chạy xuôi, không chồng khôn làm chị em ơi.

Con gái mới lớn lên, phần nhiều chửa chồng, há rằng ai cũng chạy ngược chạy xuôi cả, nhưng nếu không những nét ấy, thì còn ai kẻ là đi bao giờ.

Lẳng lơ chẳng một mình tôi, Thanh-lâm, Đổng-sớm cũng đôi ba người.

Me ơi con muốn lấy chồng, con ơi me cũng một lòng như con.

Me ơi con đã có thai, con ơi me cũng được vài tháng nay.

Me ơi con để hôm nay, con ơi me cũng để ngay bây giờ.

Me ấy con ấy, thật là rất nòi, không trách người ta nói đi có tông, không ai trông nều đi.

82. Sáng ngày ra đứng cửa Đổng, xem một cục bó lộn chồng quẻ rắng; lộn chồng thì được như nắng phải đôn; mỡ cha đưa có sự đôn, qui hồ kiếm được chồng đôn thì thôi.

Trăm năm trăm tuổi trăm chồng, phải duyên thì lấy, chẳng tơ hồng nào xe,

Trăm năm trăm tuổi trăm chồng, há ai có bạc thì bằng lên tay.

Đôi tay cầm đôi quả hồng, quả chất phần chông quả ngọt phần trai. Áo thâm giặt ngon nhành hồng, loạn trôn từ thủa vãng chông đến nay.

83. Bồng trăng khi khuyết khi tròn, chia đời chơi mãi có tròn được đâu. Chinh-chuyên chết cũng ra đây đổng, lẳng lơ chết cũng chôn ra đây đổng.

Lẳng lơ cũng chẳng có môn, chinh-chuyên cũng chẳng son son để danh.

Người ta học giống vật vì sự biết xấu hổ, nên không nể danh cho thiên-hạ vậy vò, nếu đã mặt nạn may đây thì môn với chông môn còn kẻ chi nữa.

Phình phình lớn giữa lớn ra, me ơi con chẳng ở nhà được đâu, ở nhà lẳng lơ mất trái, cho nên con phải dăm đầu ra đi.

Chơi cho thủng trống long bông, rồi ra ta sẽ lấy chồng lập nghiêm.

Chơi cho thủng trống long chiêng, rồi ra ta sẽ lập nghiêm lấy công.

Làm đi chình phưng để nhìn một phương lấy chông kẻ thì cũng đủ nhưng đã đến như vậy thì cũng không ra cách người, ai thế nào mặc ai, đừng nghĩ là hay mà bắt chước.

85. Con ơi học lấy nghề cha, một đêm ăn trộm bằng ba năm làm.

Mèo hoang lại gặp chó hoang, anh đi ăn trộm gặp nàng mèo khoai.

Trộm vàng trộm bạc cho khăm, trộm một năm cam cũng mang tiếng đời.
(Còn nữa)

Fenilleton du 26 Avril 1917. No 478

TRUYỆN

Một người tinh-si

Pháp-quốc tinh-si

(tiếp theo)

Một bữa kia, bông đầu có một người lẳng lơ, áo quần bánh bao, mây râu nhân nhụi, phách lúi những là giọng óng tiếng thây, đến muốn găm ghé nọ kia với thiếp, thiếp vừa mặc cổ vữa giận, nghĩ họ người bèn khốc ó lên, cậu ta chán trường cũng thào lui lẳng mắt.

Đi ghé thiếp thây cái nông nòi người con như vậy, sự vốn liếng đi đời nhà ma, đánh thiếp một trận đau đáu để, cho ăn những cơm dư, mặc những áo rách, rồi dăm trong nhà tôi, gán một tuần lễ. Thiếp nghĩ cực thán, khốc laom xóm, tiếng nghe thâu cả bên lúi xóm. Song xong quang cũng một phường người hướng bán phân, mướp đắng mặt cưa, bèn lòng kiền cũng khôn kêu cho thâu đến trời sáng.

Kề đến bữa sau lại có một người, coi cũng ra vẻ lẳng lơ, xưng tên là Côn-Bộc, làm Thơ-ký trong tòa, vì người chơi hết hàng xóm, nghe tiếng thiếp khoe mà động cảm-tình, nên lại, động với kẻ trâm-luân trong biển khổ. Va có nói: Thôi, lờ chơn đi trốn vào đây, kêu ai thương, khốc ai thương, chẳng thì háy chịu trót một bề, lần là rồi sẽ liệu bề tháo ra!

Thiếp nghe lời nói cũng có lý, bèn liền mặt dạn mây đầy ra chịu phục đi ghé.

Lầu xanh mới ra trường đào, Càng treo giá ngọc càng cao phẩm người.

Từ đó trở về sau, Côn-Bộc thường thường lại chơi, tình dường cao hay xa chạy, may đi ghé thiếp máu tham thây hơi đong thì mê, nên không hay dạng chuyện chi cả. Va nói nhà còn người em trai chưa có vợ, sẽ cho làm đôi bạn, khỏi phải thân mây-tràng trêu người.

Thiếp đương lúc đó, như chim muốn xô lồng, nên cau' lòng chẳng biết nghĩ sấu, để ra sau ăn năn không kịp.

Một đêm Côn-bộc ở đầu lại, biệt thiếp

thu thập đồ tề-nhuyên, thừa cơ lên bước ra đi, tạm lánh một nơi nhà quê cũng gần đó. Mấy bữa sau, đi ghé thiếp tình linh kiền thây, hung hăng muốn bắt về, vì Côn-bộc dọa đem thừa tòa, đi ghé thiếp thua cơ sau phải cầu hoà, lấy năm trăm quan tiền công nuôi từ thuở nhỏ mà thôi. Khi đó tiền riêng của thiếp cũng có đến 2, 3 chục ngàn quan về hồi-môn.

Lúc đến nhà Côn-bộc, thây em va là Giực-khắc, đã có vợ tự bao giờ, trước hăm su-từ, thiếp nghĩ mà chán-trường.

Muôn lại lên đi, song anh em nhà va giữ thiếp rất nghiêm nhặt, không lẽ bay đi đường trời. Cách một tuần lễ sau, thiếp thừa cơ bỏ của mà trốn lạy người, đến lúc lên thừa tòa, thì đa Kim-ngon, phen luật-lệ, anh em va lại vu cho thiếp là con hầu nhà va, ăn trộm hơn muôn đồng bạc trốn đi, bắt bỏ tù thiếp một hơn một tháng, đến sau nhờ tòa rõ việc oan ức mới được tha ra. Đường trường than gái, bôn biển không nhà, bơ vơ chưa biết là đâu, và lại anh em nhà Côn-bộc, mượn người dò la, bắt thiếp rắt ngạt, trời cao đất rộng, hẹp thiếp

một người, ai quen thuộc, biết nương dựa với ai? Cực chàng đã sau thiếp phải viết thơ kẻ đầu đuôi đem mà cầu cứu với anh thiếp ở bên nước Ngà. Trông mong đã mấy tháng trời, mới được thư lại, chẳng thương thì chớ, ảnh lại máng thiếp bắt trình bắt biểu, ở lầu xanh cho nhục tiếng ông cha. Đường lúc sống cùng nời hề, tay không khôn để tìm vàng âm no, không biết làm sao, nên thiếp mới phải đem thân làm Tô-vô cái, chán để đặng kiếm ăn, cho toàn danh-tiết của thiếp, dạng ma sau may trở có người đánh ghen với tôi hồng, cho đặng gặp ai là quân-tử chăng.

Lê-sanh nghe bấy nhiêu lời, lòng cũng lao đao, bèn đứng dậy nói rằng: — Thôi có đừng nay từ mai sau chi cho tốn-lực, từ giờ về sau, trâm đầu hãy cứ trông vào một ta.

Nói rồi hai bên ngồi ngắm một hồi lâu, Qanh-như nhìn oán như sấu, mà Lê-sanh cũng lụy rơi thắm áo.

Đó là: *Một lời đã đi đến ta, Muốn chung ngàn từ cũng là có nhau.*
(Còn nữa)

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giấ bạc kho nhà-nước . . . 3 f. 20
Giấ lửa, tờ 68 kil. cỡ tờ nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 2500 tới 2 506.

Sài Gòn

Chết vì đi săn. — Hôm bữa thứ 7 tuần rồi, ông bát-vật Voirier mới vào nháp cơm làm chức đội lưu-hậu thủ tại trại Ô-ma, đi với ông Clerc làm việc sở Thương-chánh lên Gia-rây săn chươ.

Xe lửa tới Gia-rây là 5 giờ chiều. Khi xuống xe thì hai người đi thẳng đến nhà bôn hũ là ông Dupond cũ Depot-Gia-rây. Ông này và bà vợ lo rước đãi từ một bễ, cho hai ông ấy có chỗ vui chơi ở chơn núi Chưa-chan.

Khi ăn bữa cơm đoạn, ai nấy vui vẻ, tính đi săn theo đống đường xe lửa. Hồi đó là 9 giờ tối, mỗi người cấp một cây súng lên xe. Khi cả ba bước lên xe, rồi cho ông Voirier bị vướng ba súng trong đó phn tung xe hơi, ông nằm dục đi dục lại dăng rít cây súng ra không để, dụng con-cò súng vào nỏ, đạn rơi vào nhâm hông ông rách phn bị gan.

Ông biết ông bị họa này chắc chết gần nên ông nói với hai người bạn như rằng : « Thanh mang tôi cũng rồi, tôi phải chết, tay tôi gãy đi rồi. »

Hai ông kia rúng an ủi ông đứng ngả lưng mà ông cứ nói bị thương nặng quá, ông mới để bàn tay bùm miệng rồi giờ ra thì vậy đây máu. Ông chỉ lo nhớ cha mẹ và người chỉ mà thương tiếc vì có một mình ông là trai đứng lo nuôi dưỡng cho cả ba mẹ mà thôi. Qua ba phút đồng hồ thì ông tắt hơi, ông Dupond đem xác về nhà ông rồi đánh giày thếp về Biền-hồ biếu người ta gửi hôm lên mà lần liệm xác.

Chiều thì xe lửa chở xác về tới dưới Saigon, ông có quân thứ phi có đến tại nhà giấy mà rước xác, rồi đi về xác lên cữu-linh-xa chở về nhà thương Đổng-dắt.

Mấy bạn hữu ở Saigon lấy làm buồn thán làm Ông Voirier được 39 tuổi, bát-vật xôn-ghê. Ông qua Nam-kỳ mới lần trước năm 1905 làm bát-vật coi lo rượu Đổng-dương, rồi ra Bắc coi lo rượu Nam-định, kế coi lo rượu Bình-tây; sau lại lãnh lập lo rượu Hàng-kêu cho hội Đổng-dương đất rượu.

Xong các việc thì về Tây nghỉ. Nay trở qua lại lần để mở rộng lo rượu của ông Mazet.

Chỗ sai

Ký rồi trong bài Thông-báo có câu rằng chẳng phải ông quan hai Lavallé ở Nam-định trúng số 40 \$000 xin hay độc là 40.000 \$.

Feuilleton du 26 Avril 1917. N° 478

Annam nhưt thông chí

(Contribution à l'histoire d'Annam)

Roman Annamite

(TIỂU THUYẾT ANNAM)

Câu quan Chương-phủ Đốc-học Haidương soạn ra

L. T. L. dịch nôm

(tiếp theo)

Bà Thái-phi gọi ơn mưa móc một đêm hôm đó, về liền thoi, mấn tháng no ngày sanh hạ một vị thể-tử; mặt mũi khôi ngô, chẳng khác vương một chút nào cả.

Chương nghị rống tuy là diêm vua, nhưng rống về không phải rống thiệt, mà lại có đầu không đuôi, thì cũng không phải là kiệt-triệu. Và chẳng theo trước em Triph-Côi là Triph-Lê, cũng là con bà ở Long-phước, ám mưu phn nhà nước mà việc không thành, vậy nên lòng vương càng nghi càng không vui. Các quan vào yết mừng, vương lấy cỡ không phải con bà chánh, từ không chịu nhận lễ.

AI TÍN

Bồn-quan mới tiếp được tin buồn rằng Madame Trần-quang-Minh là một vị khách của quan to Lục-tính mới từ trần ngày 13 avril này.

Và chàng Madame này thật là một người nết na thuần hậu, ở với chồng thì phn xuất phu tùy, ở với bằng hữu của chồng thì là rất hậu đãi, cũng xôm xóm đàng có bác thiết từ tế, săn sóc công, ngôn, dung, hạnh thật là vẹn đủ lại hay thương yêu chồng, hay thảo tác cùng bằng hữu.

Rất kỳ cho Madame Trần-quang-Minh chửa được bao lâu tuổi mà đã tìm đường đi-đó thăm thay! Thương thay! đành dứt tình conng lệ mà tìm cõi tây phương.

Vậy hồn-quan xin phn ưu cùng Madame Trần-quang-Minh và gia quyến và cầu xin cho linh hồn Madame Trần-quang-Minh đăng tiêu điều cõi th.

Bồn-quan lại tiếp đng tin buồn nữa rằng : M. Lê-vân-Khâu là anh ruột của M. Lê-Mai, là một vị thông tin của từ Lục-tính mới từ trần.

Vậy Bồn-quan xin phn ưu cùng M. Lê-Mai và gia quyến, và cầu chúc cho linh hồn M. Lê-vân-Khâu đăng tiêu điều nơi th.

B. Q.

Hạt n

Sát nơn và án cướp tại Hồng-chông. — Bồn-quan có hay một người các chủ chủ vườn Tiêu bị án cướp hạ sát như sau đây. Đang lúc và ngủ mê, quân cướp áp vào nhà, bang lức và bang lức, quân án cướp vớ động giường nằm xuống và là đòn bả nên để và m trên cò có ý lột đồ nữ trang, và bên là lảng om som, thì chúng nó chém cho một đao trên trán rồi chạy. Người khách ấy chết tươi.

Trung-Kỳ

Phan-rang

Tội ác. — Có một người dờn bà annam sai con lại nhà bà ngoại nỏ xin muối. Con nỏ về nói lại đó thấy bà đang ngủ. Bà già này vốn đã quá lực thập hay ngủ trưa, nên đang nhà con của bà chẳng lấy gì làm lạ. Một chấp lâu dờn bà ấy say con gái nhỏ đi nử, mà lần này nỏ trở về nói với mẹ nó sao bà nằm dưới đất mà ngủ.

Mẹ nỏ vội và chạy lại nhà bà già thì thấy bà nằm dưới đất máu ra lằng-lằng, trong miệng bà bị hai vết máu đỏ, chắc là bị đâm bằng đũa chì bèn, con, một đầu dưới chân, một đầu trên vai, ai thì thì tiền bạc và giấy cầm đồ của bà mất hết.

Quan lang đng tập nả quân gian.

Phan-thét

Xe kéo Ván-minh

Mừng thấy đng báo ta ngày nay đã tiếm tấn, mới tệ đã giảm lần.

Mấy năm trước hạt Phan-thiết tới, không biết chi vui bằng tiết Thanh-minh; kể gánh vác, người khiên heo đua nhau đi cũng tiền nhơn phn mộ, cho đến nỗi xe-kéo chay thoi liền cẳng, còn ngựa chẳng rời yên. Mà năm nay, thiên hạ đã tỉnh giấc say mê, nên đi đoàn hầu giảm.

Thương hai thay! bọn xe-kéo mất nhõ. Nên chúng nó mới thăm nói với nhau rằng : **Năm nay xem đời đã lạ, thiên hạ hơi đã vãn-minh, mà chúng ta không lẽ làm thình, ngồi khoanh tay mà chịu xe v.**

Bây giờ chúng ta cũng bắt chúng vãn-minh với họ, mà đời lấy tiền người bình mới hay. Chúng nó mới đồn huyền rằng : **« Tại chùa Phú-lâm, thầy Râu bị trời trộng, nầy đờit trời. »**

Trời nghiệp thay cho những người bôn-đạo nghe Hòa-thượng bị tai nạn, nên phn lại đat mưu x để xem cho tướng chơn-gi, đến nơi mới hẳn, thôi đã mắc mưu, mà xe-kéo lấy tiền đã bôn.

Tôi thấy vậy tức nghẹn, nên rằng thò thét lời.

LÊ-TẾ-THẾ.

Mục

Hồng an. — Ngày 17 tháng 2 annam, quan Công-bộ thượng-thờ được tin rằng một người kia tên là Nguyễn-vân-Hương quê quán ở làng Quảng-trị gặp được hợ vàng. Quan liền dạy bắt và mà tra thì nó khai như vậy : hôm tháng chạp annam và đi ra kinh, hồi đi ngang Đột-đai, và thấy trên me đường lo một cái hợ chôn trong cát, hợ ấy có chạm, bề dài hợ 6 tấc bề ngang 5 tấc. Và mở hợ ra thì gặp 6 nén vàng dài 5 tấc, bề ngang 1 tấc, bề dày 7 phân và 6 cục đá 3 cục màu trắng, 3 cục màu xanh. Hôm mồng 6 tháng giêng, và đem hợ ấy ra khoe với một người bạn hữu và mượn kiếm người đng bán quách đi, người bạn hữu bèn dắt và đến nhà dờn bà kia giấu có đng bán mà xin tiền huê-hồng. Đón bà coi đi coi lại mấy nén vàng rồi thách giá 5500 nỏ, thì người ấy chịu bán. Đọng tên Hương ở lại ăn cơm đng lấy bạc mà về. Và đoi thì chiều tối mà không thấy bà chủ nhà tình liền báo chí hết, và thì đng về cứ cứ hỏi hoài, thì ấy trả lời rằng : Các nén bạc này có khắc chữ **Minh-mạng tiền tạo**, cho nên tôi nghĩ là của chủ ăn cắp nhà vua. Nên đoán bà ấy giả đoi đay trẻ đi báo làng hay cho làng bắt giải cho quan phủ. Thì chủ và người bạn hữu liền chạy trốn. Đang khi ấy bà nỏ cáo bôn chữ ấy đi.

LỜI RAO

Tôi là Từ-thi-Buôi đờn bà góa ở tại làng Lich-hồ tỉnh Bình-mỹ tỉnh Sóc-trang làm lời rao này cho các ông các bà hay rằng thỉnh con tôi tên là Hàng Bát kều là Bồi nầy nỏ sanh sự hoang đàng có bác, thiên hay người ta từ giàng, nên tôi cho các ông

các bà hay rằng kể từ ngày nay xin đng cho nỏ vay họ chi, tôi chẳng hề hay biết những nỏ nần của tên Hàng Bát kều là Bồi nử.

Nay kinh, Le 5 April 1917, TỜ-THI-BUÔI.

TRUYỀN XỬ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Lục-Sram hai tay đỡ lấy Chiêng-Prom mà rằng : « Bần đạo xem tướng bậu ngày sau đặng sang cả, nay tuy nhiều việc trắc trở, cũng có ngày mang soái-án, vậy bần đạo xin mời trang-sĩ về am hầm hút cũng bần đạo, chờ khoa sau sẽ hay. » Chiêng-Prom hết đã vui mừng, hay Lục-Sram hai tay xin làm đ-đề. Từ ấy Chiêng-Prom danh thoi của Phạt mà ôn nhuần kinh-sử.

Ngày lung thng qua, kể đã đng một năm, lúc ấy Châu-xa-vich-chanh đương ngự tại chành điện phn rằng : nầy trăm xem nội trào, đng vô mất văn đng vẫn mất vô, không có ông m, mà trên giao cái gánh nặng bên v, và bên vô, vậy thừ-tướng phải hết lòng vì trăm, lập hội thì chọn một người văn trang và vô trạng đng giúp đỡ nước nhà.

Thừ-tướng bèn lạnh mạng, chọn ngày hai mươi mốt là ngày hạch thi, tức thì viết thư cho lục chầu quân r, và chỉ dụ như sau này :

Chỉ dụ :

« Vi chỉ dụ rao cho như sĩ đng r : nầy là vung linh thánh, lập hội thì chọn người hiền ra giúp nước, trỏ nỏ vào hội phải coi theo đây mà làm, chẳng nên cãi lệnh thì mang tội. »

« Điều thứ ba : như chẳng nên giúo đeo thương hám hai người. »

« Điều thứ ba : chẳng nên lớn tiếng chưởi mắng giun chiến trng. »

Hết đến ngày hai mươi hết thau đon, trỏ nỏ đến r, phải đoi khoa khác chẳng đng kều nầy.

Thừ-tướng : KHAM-TỬ.

Tin ấy thau tay Lục-Sram, nên mới báo thờ đng kêu Chiêng-Prom mà chọn rằng : « Nay triều đình đương chon người hiền giúp nước, vậy con phải mau lập chữ công danh với người, song thầy có một lời dạy báo con phải coi theo đây thoi r. » Chiêng-Prom tiếp lấy nang thờ, rồi

chữ « Huynh » 賢 Lại có câu : « **Thò thất văn-gian nguyệt, huynh-hoa anh-nhưt hương.** » Thò, thạt, nguyệt, nghĩa là chữ « Tê » là r, Huynh, hoa, nhưt, là « Huynh-Viép », chỉ vào Viép-công và là tên Huy-quận hơi còn nhỏ. Bởi có ấy Huy-công đổi tên Huy-quận là Tô-lý. Năm giáp-ngo Vi p-công phụng mang vô đánh Quảng-nam đem Huy-quận đi theo, Huy-quận học được binh-pháp của chú, hiểu binh khiên tư ởng, rắt có kỹ-luật, nên đi đến đâu, giặc tan đến đấy, danh tiếng càng như sấm vang. Kế-Viép-công mất, vương sai Huy-quận thay chủ làm Bình-nam nguyên-soái trấn giữ tỉnh Nghệ-an, đng cho khỏi giặc đng trong ra khuây nhiều biên-cương.

(Còn nữa)

Tôi khi thể-tử đã khôn lớn, chỉ ham nghề võ, ít muốn học văn, hồi 7 tuổi, vương sai hai quan Tân-sĩ là Nguyễn-Khân, và Trần-Viên làm Tả, hữu tư-giàng, Trần-Viên chét đi, còn Nguyễn-Khân cũ : ít hay tới trường, hàng ngày sai học tới vài bôn người vô dạy thế mà thoi, vương nghe lại càng chán tâm.

Theo lệ thể-tử bề 12 tuổi thì phải ra ở đng-cung, lúc đó các quan cứ lượt tâu xin, vương không ưng cho, truyền ra ở với bố nuôi là Hàn-quận-công. Cho nên người đng-cung vẫn còn đi không, là có ý muốn đoi cho người khác.

Tới khi thể-tử 15 tuổi, vương sanh thiếu-tử Cán, rất thương yêu như cục ngọc trên tay. Kế 3 năm sau, thể-tử vừa 18 tuổi, cứ phép được khai phủ riêng, song lúc ấy bà quan không ai dám xin, mà vương cũng mần thình không nói đến. Vì thế, con nỏ vẫn chưa đng, lòng người phn v, đnh-thần người thì theo thể-tử, kể thì theo Vương-tử Cán, trong triều thành ra phe nỏ đng kia. Họ Đng thầy thể-tử đã l, vậy cảnh cũng nhiều, mà con mình là Cán, thì hãy còn trẻ dại, nên cũng tìm thể thau lấy hiền-tái. Lúc đó có ông Huy-quận-công tên là Huỳnh-tô-Lý là người danh tiếng nhưt, thường có học dạy nơi họ Đng xưa nay, họ Đng cũng lấy ông Huy-quận làm vậy cảnh ở ngoài.

Vòn Huy-quận người ở Phụng-công, cháu quan Bình-nam tướng-quân Viép-công là Huỳnh-ngũ-Phước, có văn vô toàn-tài, thi đậu tạo-sĩ năm bình-tuất. Hồi còn Ân-vương Viép-công vô là người có trọng-vọng, pên Ân-vương già con gái nhỏ cho Huy-quận. Đên sau coi-danh càng cao, nhiều người đon đại : Viép-công ý muốn cướp, thiên-hạ của họ Trịnh đng cho cháu là Huy-quận, và hồi đó có lời sấm-truyền rằng : « **Một con heo đui đon đé chạy.** » Vì là vương với thể-tử đều tuổi mồi (thuộc đng) Huy-quận tuổi hợi, (thuộc tr) nhưng người báo sự lại đặt ra một câu sấm rằng : « **Thào, nhưt, điển, bát.** » Nghĩ là

hay thây mới m mới chi cũng

Xảo yểm Thiên hiền Phú tao T Càn viết Xúc mục Kiến cư Tr lưỡng Tô nhơn

Đến ngai chức sáng trưng đã nạo bản được vào

Vừa đ quân Fiaf tên, nhữn hết một, Sum ta v

kể có ng chng mà ba mũi c tên, bản hết, thiên Khampha Prom cũ

Phm bu cây cung gậy.

Thừ-t người n bèn chằm bước ra l

Khampha không có thừ tái h

vô-trang, phn như vậy, Khí ấy C

trng mà danh chừ thoi, thì đ

Vừa đ cam thừ một giác

Sum mồi thấy Su Chiêng-H

đau Chiế sau thây

vô tình, phay m thêm đ

Hai bề tướng h Chiêng-H Chiêng-T

trời san h có ph Chiêu thừ-t

đan ngu chi mà m mất thể không p

TỰ

Từ ng coi Đng một ngày

lời. Bì nằ thành r

mà lại t

lấy thầy hai lay, từ già ra đi. Khi đi mới mở nang thơ coi thầy có dạy điều chi chẳng, trong thơ đề như vậy :

Xảo vềm đả lao chuýgĩ gĩm nhàn.
Thiền hiem nhu nhực cầ hiem ngươn;
Phủ lao lật đổ bần tao tiển.
Cần viết tham lam kiếm viết kiển;
Xác mục bất phân giai tiểu xuân.
Kiến cớ nhi tác hựu ngôn gian;
Tư lượng na kiển đượng giao tiổ.
Tổ nhơn nan tổ nhơn nan;

Đến ngày hai mươi một, các sĩ đã chực sẵn tại Ngọ môn, kể quan thừa-tướng đã đến, trỏn cho các trò nhập tràng mà nghe lời dạy bảo rằng người nào bần ba mới vào trung ương thì được vào hội thi.

Vừa dứt tiếng: có một người ở quận Fiafay tên Sum bước lãnh cung tên, nhắm trung ương xa ba mũi, trật hết một, thiên hạ khen rằng hay. chú Sum ta vừa bước tới mà lãnh bần, kể có người nói rằng: bần như vậy chẳng mấy hay, đề ta bần trong hội ba mũi cho coi, nói rồi lãnh cung tên, bần ba mũi đều vào trung ương hết, thiên hạ khen rồi, người ấy là Khamphay ở quận Khong. Chiêng-Prôm cũng khen thắm, kể Chiêng-Prôm bước ra, lãnh cung tên, nhắm cây cung gặt một cái tên cung đều giây.

Thừa-tướng thấy vậy thất sắc, người này sao mà mạnh lắm thế, bèn chấm đầu vô-trạng. Chiêng-Prôm bước ra lãnh mạng, kể nghe Sum và Khamphay la lớn rằng: làm như vậy không công bình, vậy cho anh em tôi thứ ta hề ai thẳng đứng được chức vô-trạng. Chiêng-Prôm tiếp rằng: phân như nhì vị thiết là phải lắm. Thừa-tướng nghe Chiêng-Prôm nói như vậy, bèn cho hai đảng đấu chiến. Khi ấy Chiêng-Prôm đứng giữa vô-trạng mà nói lớn lên rằng: nay tôi danh chức vô-trạng, như ai thẳng nói tôi, thì được chức ấy.

Vừa dứt tiếng Sum nhẩy ra, tay cầm thương quyết đâm Chiêng-Prôm một giáo, Chiêng-Prôm le trở qua Sum một lòi tại ba sườn. Khamphay thấy Sum thua, nhẩy vô đánh với Chiêng-Prôm, lui tới hơn 5 hiệp, ban đầu Chiêng-Prôm còn nhường tay, sau thấy ngọn thương của Khamphay vô tình, nên Chiêng-Prôm cho Khamphay một giáo, Khamphay không thêm đáp lại.

Hai bên thiên hạ khen rần, thừa-tướng bèn bước xuống, nắm tay Chiêng-Prôm, bảo nhắc cầm-đón cho Chiêng-Prôm ngồi mà rằng: thiết là trời sanh trạng là tôi nước nhà, bệ hạ có phúc mới gặp trạng. Chiêng-Prôm hết dả cảm tình thừa-tướng mà trả lời rằng: tôi là dân ngụ tại sơ tri sông, có đủ sức chỉ mà thừa-tướng hạ mình quá thể, mất thể diện, người ngoài dòm thấy không phục ..

(Còn nữa)

TIẾT-CƯƠNG

Mô-heo (Hậu-giang)

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune libre)

Buôn trâu

Từ ngày hội giồng văn-minh giồng trổng coi Đổng-dương ta, thì sự buôn trâu coi một ngày một tới, ấy là một vốn một lòi.

Bị năm Thinh, hẻo tổ, nước lớn, đống thành ra biển, ruộng nương ngập cả, mà lại bị loài cáo-cào và chuột phá không

đề một cây lúa, những nhà nông-phu, hết vốn phải làm nợ mà chịu, kẻ trôi nổi đất này, người xử kia kiếm thề mà sanh nhai, ruộng nương chẳng kể đến, cò mọc coi như đất vô chủ, loài điều thú nhờ nó mà trốn tránh đường tên mũi đạn, còn như mây chú quân-từ ngồi ruộng, cũng cây ăn ỉn bóng chữ đêm tâm tòi vào nhà người mượn đồ không hỏi.

Nay cũng như thầy ta, là các từ nhứt-báo, khuyến đồng bang ta hùn vốn nhau, kể ít người nhiều, khui bỏ lúa đầy ruộng xé ra, mà lập tiệm, còn người thú về ruộng nương, thì tranh dành nhau, khôn đất, mà dợt mỗi bàng to, làm cho Chà và Chệc phải tiu nà mà, oạch cái ni nê.

Hé ruộng nương làm khá, thì buôn trâu cũng khá vậy, vì nhà có bò là, ai ai cũng muốn mua ít cặp trâu-mà làm, nó là bạn thiết nghĩa của ta, và giúp ta sự nạng nề; đến nỗi người ngoại bang (manille) cũng vô trong Đổng-dương ta mà mua trâu và bò, đem về hoặc ăn thịt, hoặc làm ruộng; chẳng nói đến cho xa, như tại Kiếm-biểu-thành, người ngoại bang có lập một sở buôn trâu, nên trâu bò đất Cao-man nay cũng đã mất rồi. Như vậy nào có.rành rang xin với gọi ngọc đến hàng ấy mà coi cuộc thế họ làm, thì mình cũng thế thì.

Tôi tài sơ tri sông, xin chư vị chớ nói tôi :

Năng thiết bất năng hành.

Hiện tại bây giờ, trâu bò còn rẻ, là đất Lèo, như ông m muốn, ra làm việc ấy, xin cho tôi rỏ, tôi sẽ hết lòng chỉ bảo cách thức làm sao, và đường đi nước bước (1) và lại trâu tại đất Lão mới con bán chừng mười chín, hai chục đồng mà thôi.

TIẾT-CƯƠNG.

Mô-heo (Hậu-giang).

(1) Nhiều vị nói rằng đường xá xa xuôi, nên không muốn tính, chớ chỉ tính thiết là rẻ lắm lắm, tôi sẵn lòng trả lời cho chư vị nào muốn tính sự buôn ấy.

SƯU XUẤT TÂN KỲ

(Les curiosités)

Một cái khuôn hình lớn ở trong toàn cầu

Một cái khuôn hình lớn hơn ở trong toàn cầu là cái khuôn hình Thiên-đàng của tên thợ vẽ Tintoret. Khuôn hình ấy bề rộng 27 thước, bề cao 12 thước, để tại đền des Doges ở thành Venise.

Trong một nước nói 38 thứ tiếng
Hoàng-đế Nga-la-tu cai trị một nước nói 38 thứ tiếng khác nhau.

Một ông hoàng mặc 70 bộ đồ y phục khác nhau

Ông Hoàng Anh-các-lợi (Áng-lê) dựng phép mặc 70 bộ đồ y phục khác nhau, đồ y phục ấy đều là đồ của quan võ mặc.

Ngài lại có hơn 12 bộ đồ y phục riêng nữa, xem ra dường như đồ của đại quan d'Ecosse, quan thống-lãnh nhà des Chartes, quan Lord des Hes, văn-văn.

Giá mạng của con người

Trong nhứt báo La Revue ông Lường-y A-de-Neuville có luận cái giá mạng của con người như vậy : Trẻ nhỏ 5 tuổi giá mạng 450 quan tiền tây, từ 5 tuổi đến 10, 4500 quan; từ 10 cho đến 20 tuổi, 10 ngàn quan; từ 20 đến 30 tuổi, 20 ngàn quan; từ 30 đến 50 tuổi, thì giá từ 20 tới 30 ngàn quan; từ 50 đến 80 tuổi, 15 ngàn quan hay là sắp xuống; từ 80 đến 100 tuổi hay là quá tuổi ấy 3500 quan hay là ít hơn.

TRẦN-VĂN-MICH.

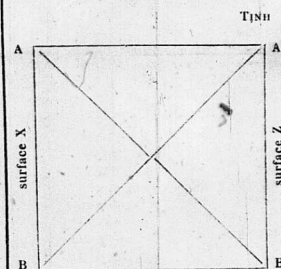
Bài đố chơi

Theo lối đố của ông, một cái carré trong ruột có 2 lignes croisées trong trọt trước đây.

Nhưng vậy tôi kinh lời gợi lên, theo ý tôi về như vậy coi phải hay không. Như không phải thì xin ông miêng chấp bởi vì tôi ăn học ít lắm, như bề trên có lòng vui thì đây tôi cũng sẵn lòng vui mà trả lời theo như lời ông đó. T.

Tôi lấy một miếng giấy nhỏ tôi xếp lại như hình tôi gợi theo đây, tôi gạch một đường A B nửa trên nửa dưới thì ra hai đường nghĩa là: gạch một lần, mà nửa lần thì ở bên surface X, và nửa lần ở bên surface Z, thì vậy nó sẽ ra 2 lần, một lần A B và một lần A' B', đó rồi tôi lật tờ giấy ra thì ngời viết của tôi nó dính nơi trên chữ B. Rồi 1* tôi bắt từ chữ B tôi gạch một đường xiêng lên chữ A', 2* A' trở lại B', 3* A trở xuống B', 4* B' trở lại B.

Thôi bấy lời kinh cũng đợ rỏ.



Cái khuôn này là khuôn tôi trả lời đây và cách thức của tôi về mà trình ông.

NHỮNG SÁCH CỦA BÀN XÀ IN RA

In bán rồi:

Sơ học luân lý, TRẦN-TRONG-KIM . . .	0 30
Thơ La Fontaine điển nôm, NG. V. V.	0 10
Quyển thứ nhì	0 08
Chuyên trê con của Perrault tiên-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 1* Livret	0 10
Chuyên trê con của Perrault tiên-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 2* Livret	0 10
Sư-phạm giáo khoa, TR. TR. TR. KIM Nam sử sơ học, TRẦN-TRONG-KIM (1* Livret)	0 20
Ấu-học tập-đọc, NGUYỄN-Đ. MỤC. Nam sử sơ học, TRẦN-TRONG-KIM (2* Livret)	0 10
Văn Quốc Ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU	0 23
Tiểu-học tập-đọc, NGUYỄN-Đ. MỤC. Ấu-học cách-tri-đọc bản, TRẦN-V. QUANG	0 20
Ấu-học luân-lý tập-đọc, NGUYỄN-Đ. MỤC	0 10

SÁCH MỚI

Tại Báo quán Lục-tính Tân-văn có bán những sách khác-người sau đây :
Tiểu-truyện của Perrault quyền thứ nhứt 32 trương giá 0 \$10
Tiền giới 0 08
Annam-Sử-lược quyền thứ nhứt 0 30
Tiền giới 0 08
Annam-Sử-lược quyền thứ nhì 0 30
Tiền giới 0 08
Ai mua xin gửi cớ nhà-thơ cũng đặng.

CHƯ VỊ ĐÀ GỢI BẠC

Bên quan lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì cớ lòng tôi gợi mandat bạc đến trả tiền mua như-trình cho Bôn quan; ấy là sự giúp cho Bôn quan mà tôi để hầu ich mở mang công-văn minh.

55 phũ nhứt-trình	55 mandat
3514 Ng. Ph. Giadin	mandat 2.50 bạc mat
3535 Ng. v. Ch. Giadin	— 4 —
119 Ng. D. L. Phasit	— 6 547.921
6084 L. q. T. Coalanh	— 4 548.812
6085 B. v. X. Sader	— 4 549.348
7294 Bibliothéque Tuan	— 2.50 467.085
T. B. T. V. Ng. Q. Travinh	— 2 549.669
44 Mme V. Nhatrang	— 6 475.579
2524 C. m. T. Longuyên	— 4 466.159
0964 B. v. H. Sader	— 4 545.375
4912 Ng. v. L. Goong	— 4 479.336
8568 Ng. v. Nh. Travinh	— 6 549.658
518 C. m. Th. Baclieu	— 8 550.352
123 B. K. C. Phasit	— 5 bạc mat
3078 Ng. v. D. Chaban	— 2.50 —
1489 D. v. H. Myho	— 4 551.215
545 H. h. B. Baclieu	— 4 550.398
6086 H. a. Th. Sader	— 2.50 74
6087 Ng. v. Kh.	— 2.50 bạc-mat
2650 B. a. Duc. Thanhphu	— 4 476.727
515 Ng. K. T. Baclieu	— 3 553.846
5090 H. R. Kh. Anho	— 4 145.545



— Nạm ! Mày sao dám lấy chai Pernod của ông mà uống, hừ ?
— Đạ, bầm bà, tôi không có uống Pernod, tôi ra một thứ rượu DUBONNET mà thôi.
— Hèn gì, cái ve DUBONNET đã trống trơn.

PHỞ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ
ÉCOLE FRANCO-ANNAITE DE PÉLAGATON
 7, BOULEVARD HANCOCK

SÁCH HỌC
SƠ HỌC LUÂN-LÝ

(LEÇONS DE MORALE)

des Ecoles Indigènes du 1^{er} Degré

par **TRẦN-TRỌNG-KIM**

Giáo học Trưng Sĩ-hoàn Hanoi

Một cuốn 84 trang giá. . . 0\$30

GỞI BÁN ở các hiệu sách Đông-Dương.

BÁN BUÔN
 Tại hiệu in F. H. Schneider
 7 B' Nordom, Saigon,
 Tại nhà in của người soạn,
 28 B' Carreau Hanoi.
 Ở các hiệu sách Saigon,
 Hanoi, Haiphong, Tourane và
 Huế.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
 Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0f. 90
 tới 3f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
 chì, ngòi viết, thước,
 gomme, cùng các đồ
 dùng cho học trò các
 trường.

AI muốn mua thì gởi thư
 lên ta sẽ gởi đến nhà thơ
 thì phải đóng bạc trước mà
 lãnh đồ (contre rembourse-
 ment).

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỒ CÂY	BỀ HOÀNH VÀ TRƯỞNG		GIÁ THƯỚC CHUÔNG	
	CÂY CUA CHUÔNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao Cẩm-xe Dầu thông Trắc	033 x 033 0=45 " " " 0 45 " " " 0 45	25\$00 32 00	25\$00 18 50

LOẠI CÂY TRÁM	BỀ TRƯỞNG	BỀ HOÀNH	TỜ 100	GIÁ
Cây công	1=50	Từ 0=10 đến 0=12	100	5\$
" " " " " " " "	2 00	" " " " " " " "	100	7
" " " " " " " "	2 50	" " " " " " " "	100	9
" " " " " " " "	3 00	Chở tới bến Saigon 18\$	100	11
" " " " " " " "	3 50	" " " " " " " "	100	14
" " " " " " " "	4 00	" " " " " " " "	100	18
" " " " " " " "	5 00	" " " " " " " "	100	25

CÁC VẬT THỒ SẢN	CÂN TÀ	GIÁ BẠC	
Củi lò	Thước chuông	1 50 tới 2 00	
Cây trâm 0=45 tới 0=50	" "	0 80	
" " " " " " " "	" "	2 00	
Cây để nhuộm	một tạ	2 50	
" " " " " " " "	" "	1 50	
Gạch tiêu	một muôn	85 00	
Gạch Bắc-kỳ	" "	130 90	
Gạch Hồng-mao	một ngàn	150 00	
" " " " " " " "	" "	6 50	
Gạch xi-măng	" "	3 50	
" " " " " " " "	" "	6 50	
Đầu khâu	đặc hạng nhứt đặc hạng nhì có lỗ hạng nhứt và hạng nhì rừng annam Lào	60 kil. 4 "	250 tới 350 20 " 30 170 " 180 100 " 140 " " 0 95
Vôi bột	" "	1 35	
Vôi cục Bắc-kỳ	100 kil.	70 " 85	
Sáp ong	60 kil. 4	27 " 33	
Heo sống	100 kil.	8 " 9	
Dừa khô	68 kil.	9 " 11 " " 25 " " 27 " " 28	
Sừng	" "	31 " 33 9 " 11 40 " 46 25 " 35 20 " 25	
Đông	không hột hột không hột còn hột tùy hạng	60 kil. 400 60 " 420 60 " 400 " " " "	
Tôm khô không vỏ	hạng nhứt hạng thường	68 kil. 135 00 " " 400	
Tôm khô còn vỏ	" "	100 00	
Váng nhưa, số 1	" "	" "	
" " số 2	" "	" "	

ATELIER DE GRAVURE SUR METAUX & MAJOLICS
NG. CHI-HOÀ
GRAVEUR
 42, Rue Amiral-Dupré. - SAIGON


TIỆM KHÁC CON ĐẤU BÔNG, mũ thung, và bằng
 cây, chạm mũ bia đá chạm thạc v. v. Xin quý vị
 muốn dùng kiểu nào thì đem làm dạng như ý
 lĩnh giá lại rẻ.
 Có bán các thứ hàng bắc, lụa, nệm, the, lảnh,
 bằng-sa, lượt-lông, đồ đồng, đồ thau, v. v. . . .

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu
 rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ não
 đá vào thì thành thứ rượu rất bổ sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly
TONI KOLA
 Minh bằng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng
 cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu khác
 của hãng rất kỳ càng. Hãng sẵn lòng gớt
 bớt giá và mẫu rượu cho không miễn là
 phải có xin thì đáng.

SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU
 (Longévité grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Hát-kỳ
 có một vị diên-chủ đã ngoài 95
 tuổi mà hồi còn sức lực mạnh mẽ
 như người 40 tuổi, đi đứng chỏi
 hời, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở
 ngoài trại ngựa đóng coi tới-từ
 làm công chuyện.
 Ngày nọ có một người đi thăm
 ông, hỏi thử cho biết tại sao ông nay đầu
 bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?
 Ông trả lời rằng: Có chỉ là đó mà thôi,
 cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly
 nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là
 một thứ rượu trường-sanh bổ lão.
 Người khách nghe nói cũng có lòng mê
 việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ
 đi mua cho được thứ rượu Quina Gentiane
 mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng
 đã tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu
 ấy đem về mà uống bổ quanh năm.
Có bán trong các tiệm hàng xé
 (épicerie).

TRÌNH CÔNG CHU-VI HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE
 (THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng
 thứ thuốc CÀ-LỚP làm vì: một là giá rẻ
 lắm, hai là mùi ngon.
 Hàng thuốc CÀ-LỚP dùng nhiều tay bác-
 sĩ thao nghề dọn thuốc mà chọn lựa những
 lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.
 Cách dọn thuốc kỹ-càng như vậy thì mùi
 nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí
 và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-
 THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và
 tuyền soạn làm nên mới được như vậy.
 THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh
 tinh hảo, thiệt là một VI-GIẾT-TRÙNG qui
 lạ, nó tiêu trừ các con tê-vi trong miệng
 mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình
 đã phòng các bệnh hoạn vậy.

Hãy hỏi mà mua đâu đâu cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp)



FUMEZ DU GLOBE

CIGARETTES DU GLOBE
 (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Chuyện này chừ-vi ưa dùng thuốc điều
 đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-
 lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn
 hai chục năm dư rồi.
 Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vãn thì
 phải dùng giấy mà gói bao.
 Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mất
 tiền thì tự nhiên cái ruết trong phổi là thứ
 rở đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.
 Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tởm
 mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ
 thượng hạng.
 Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho
 ta bán đặng thuốc tới chỗ không phải bán
 giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES
 Bordeaux. - Saigon. - Haiphong. - Hanoi. - Đại diện cả Đông-Dương

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì đỡ & những đại-học đường ra, dùng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÀN HỒI NHIỀU LẦN VÀ ĐƯỢC CHỌN HIỆU ĐÓNG PHÂN HẠNG NHIỀU LẦN NHƯ NĂM 1889 VÀ 1890

ĐƯỢC BÀN HỒI NHIỀU LẦN VÀ ĐƯỢC CHỌN HIỆU ĐÓNG PHÂN HẠNG NHIỀU LẦN NHƯ NĂM 1889 VÀ 1890

Chủ ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-dây, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: ở Toulouse, B^e de Strasbourg, số 72-74 J.Z., Paulhac ở Paris, Rue Béranger, số 21.

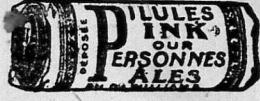
Lãnh trưng bán tại } BOY LANDRY { ở 56 19 đường Bonnard, Saigon. } ở 56 19 đường Francis-Garner (Bờ-hồ Đông-dương là ông) Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Ha-nội.

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết Giấy vấn thuốc lá JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bốn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB là bảo thể sức khỏe và lại là nhân môi thuốc ngon.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu. Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc này có danh trong trào ngoai quàn máu dòng, mà cái sự nó bổ cân cơ vị ít người chưa rõ, cho việc bổ huyết bổ cân đồng giới cả hai. Bởi vậy là đời thiên-ha đang đưa chen gian ác tục bặc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bọm bị chur hư bà tởn được trở nên khương cường tráng kiện. Ta đã biết rằng: một đám thầy thuốc đều sử thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, bằng mà tự chuyên tự trị, bằng có ngày nào vương mang bệnh hoạn để mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có từ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon. Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



TRỊ BỆNH YẾU PHÁP (Conacils mediceans)

Chưa vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đấm rết, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiền, thì hãy mua rượu Rhum mà mua là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu nhân khác. Máy coi cho kỹ khi làm thế giá, hãy nói cho phải, cái vẻ có dán nhãn trắng. Có bán trong các tiệm hàng xén



Đon tại nước Langat. Dùng sữa thường hạng trong hoàn cầu, vẫn vẫn. Sức khỏe, Mạnh mẽ, vẫn vẫn. Sữa đót Normand hiệu La petite fermiere don tại tỉnh Normand ở Pháp trong đó Val-lée de Bray don một cách rất kỹ càng, tuy làm ra để mà tính chất hay còn như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand tu thứ này có danh, sinh sữa sữa thường hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.



Thuốc và này đất o mà lại chắc, đon cho người biết hút thuốc đúng. Xin hỏi kiêu tại tầng Berthet, Charrière & Công ty.

Hệ thứ rời thì tra nó luôn luôn.

BẢO XANH - hút nó chẳng hề khô cổ, mũi thơm lam cho khỏi bị con người. Phải nói cho có cái ký tên và dấu hoa-thi đợc kieu là dấu thật.



LỜI RAO TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn. 1^o Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2^o Tiên-cán-báo-hậu thứ 8. 0 30 3^o Tượng Lục-vân-Tiên... 0 30

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai tra dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Seerestat ». Hai là: Saint Raphaël Ducos. Hàng này cũng có bán từ sắc tử và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares « El Conde » thì là sẽ tra nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chừa ra ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kieu là « Nil » có thứ rượu kieu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ôí (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Có Một Minh Nhà Này có quyền THẤY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne Mà thôi. M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinat số 36 SAIGON. Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. B. THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Bù đủ tốt lại giá rẻ. Lục-Châu muốn mua vật chỉ thì xin đi thư như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

Cách trị bệnh không ngủ, hồi cần và cần-cốt bất an bên nước Langsa

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bề cao vời van gia bá tằng thầy thuốc chánh diện trị các nhà-thương tại Paris có dùng thuốc ngoài chế ra mà cứu được nhiều cơn bệnh nói sau đây cách mà mang là lòng, bình ngủ không được, bình hồi cần, cần cốt liêu tụy, bình lúc trở về già, ngực hồi hộp, ngột hơi, thổ giặc như gần chết, ra hơi sống trong châu thổ, trị hóa mờ mắt sẽ được yên tĩnh và sáng láng cũng nhiều cơn bệnh khác bởi công án chuyên làm nặng sẽ hoặc vui chơi thời quá mà gây ra.

Quan Lương-y Leroy nói rằng: có một thứ thuốc hiệu « Neurinase » chữa được các thần hiệu là lòng các chứng bệnh không ngủ, hồi cần và cần cốt liêu tụy. Ấy là một thứ thuốc êm ái lắm, dùng nó vô hại, tôi vui lòng mà dùng nó luôn.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trị tại tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MARI & LAURENS và tại THIẾT-NGHIÊM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

NAM - HỒNG - PHÁT

Khách sạn ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gare xe lửa nhỏ Saigon-Geoup, tại chợ mới Saigon

Bên rượu tây và sữa xe máy, dầu essence và dầu alcohol. Có cho mượn phòng ngủ sạch, sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác. Qui quán, qui khách & xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niệm phòng kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở cho máy ông. BERTHA-SUR-KI.

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Recit d'un touriste)

Trong buổi tối đi du lịch xứ này sang xe kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút điếu thuốc bán các nơi, đây có thể thuốc điếu Cigarette Diva thiết ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khói, sạch bình hơn, vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia, khói nó thơm tho mà dịu êm. Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (epicerie) và trong các quán café.

XIN HÃY ĐÓN THỬ BEM... MÀU LẮM VÀ NHỮNG KỶ CANG TIỆM MÀY NGUYỄN-HỮU-SANH

Mày đủ các kiểu áo-xiêm quần, dài và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thời. Có bán sên, vải-bộ, to-lụa, kiểu mới bông-lụa. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu, công hàng Tây, hàng Nhật-bản, các mào sắc. Ván, Nho, Xuyên, Lành, Trung hué, Nhộm Gia-dụng, thớt tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vẫn vẫn!!! Nếu chưa-qui-vi, muốn hỏi kiểu dễ chi, xin viết thơ đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH, 190, Quai de Belgique Cầu-ông-làng, SAIGON.

Thu bạn tây mới chờ qua chẳng thiếu gì rượu nếp

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRÈRES

Trẻ rượu này bán khắp cả Đông-Dương

HÃY HỎI THƯ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THƯ TỐT HƠN CÁC THƯ KHÁC

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER, Boulevard D'Orléans SAIGON. CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC... Đay... 0 00... 0 00

PHÁP ĐƯƠNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX Của ông lương-y GUILLIE. Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế được của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI, BỊNH CỨM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG. Ấy là một thứ THUỐC XÒ rất tiên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bình gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm. Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng. LAI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie. Chính chủ trẻ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng bán chế y sanh, đường GREENELLE ST GERMAIN môn hải số 8, ở tại đó thành PARIS. VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CỎ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY (Nước suối kim thạch) VICHY VICHY CÉLESTINS PHÁP-QUỐC-TUYÊN. Có bán nguyên ve. Trị bệnh đau Thận, bình đau hàng-quang, bình Phong-sở nửa ve. Thạch-lâm-bình (kể) - Đau máy chớ lết-lét. VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đản. VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt. Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho trông thử nước nào mình muốn uống. VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. Có hộp và có ve. PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hơon thì dễ tiêu hóa. COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xít (má-kh-chất).

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ THƯ GHẾ THONET mặc tình quan khách muốn lựa mua thứ nào cũng được. Giá rẻ hơn mọi nơi. Xin viết thơ hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C^o ở đường Kinh-lập, môn bài số 68. — SAIGON. ĐÁP LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI

Le Directeur-Gérant: SCHNEIDER. Certifié l'insertion... Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19 Le Maire de la Ville de Saigon

Signature: F. H. SCHNEIDER